HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/TB-HĐND	*Thái Nguyên, ngày 24 tháng 7 năm 2026*

THÔNG BÁO

Kết luận giám sát chuyên đề của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Kế hoạch số 07/KH-HĐND ngày 11/5/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh giám sát công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Trên cơ sở ý kiến của các thành viên Thường trực HĐND tỉnh tại Phiên họp thứ mười ngày 21/7/2026 đối với dự thảo Báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát, Đoàn giám sát đã tiếp thu, hoàn thiện và ban hành Báo cáo số 30/BC-ĐGS ngày 24/7/2026 về kết quả giám sát công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Sau khi xem xét Báo cáo, Thường trực HĐND tỉnh thống nhất kết luận như sau:

1. Đánh giá chung về kết quả giám sát

Thường trực HĐND tỉnh thống nhất, tán thành với nội dung đánh giá về kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan được nêu tại Báo cáo số 30/BC-ĐGS ngày 24/7/2026 của Đoàn giám sát Thường trực HĐND tỉnh.

Qua giám sát, Thường trực HĐND tỉnh đánh giá cao sự nỗ lực của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương trong việc triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng; nhiều nhiệm vụ đã được tập trung thực hiện, từng bước tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, góp phần đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án khu công nghiệp, cụm công nghiệp, tạo lập quỹ đất sạch phục vụ thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp, đóng góp tích cực vào việc thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế 02 con số và các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tuy nhiên, trước yêu cầu đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, nhất là các dự án khu công nghiệp, cụm công nghiệp có vai trò động lực tăng trưởng, một số tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc được nêu tại Báo cáo số 30/BC-ĐGS ngày 24/7/2026 của Đoàn giám sát cần được các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc tiếp thu, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các giải pháp khắc phục, bảo đảm đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới.

2. Đề nghị, kiến nghị của Thường trực HĐND tỉnh

Để nâng cao chất lượng công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh kiến nghị, đề nghị một số nội dung sau:

2.1. Đề xuất, kiến nghị đối với Tỉnh ủy: Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc chấp hành các quy định của pháp luật về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh, trong đó có các dự án khu công nghiệp, cụm công nghiệp; đồng thời quan tâm chỉ đạo quyết liệt việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất tái định cư và bố trí nguồn lực thực hiện. Qua đó, tạo nền tảng thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, bảo đảm mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2.2. Đề xuất, kiến nghị đối với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh

Đề nghị Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh tổng hợp, kiến nghị Quốc hội, Chính phủ xem xét:

- Nghiên cứu sửa đổi Luật Đất đai năm 2024 bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; thống nhất, đồng bộ, xử lý các quy định chồng chéo giữa Luật Đất đai, Luật quy hoạch, Luật Xây dựng, Luật Đầu tư.

- Quan tâm xem xét việc bảo đảm tính ổn định, đồng bộ, lâu dài của Luật Đất đai cũng như các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, hạn chế việc sửa đổi, bổ sung trong thời gian ngắn, nhằm tạo cơ sở pháp lý thống nhất, thuận lợi cho các cơ quan, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện; qua đó, hạn chế vướng mắc, chồng chéo, phát sinh khiếu nại, kiến nghị trong quá trình quản lý và sử dụng đất.

- Nghiên cứu sửa đổi Luật Đầu tư công năm 2024 và Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 theo hướng bổ sung quy định cho phép nhà đầu tư ứng trước kinh phí thực hiện các dự án tái định cư để đảm bảo đồng bộ với quy định tại Điều 94 Luật Đất đai năm 2024, khoản 8 Điều 3 Nghị quyết 254/2025/QH15 và Điều 28 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP (được sửa đổi bổ sung tại khoản 8 Điều 11 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP). Qua đó, góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện; giảm áp lực đối với nguồn vốn đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, xây dựng các khu tái định cư, bảo đảm đáp ứng kịp thời nhu cầu bố trí tái định cư cho các hộ dân bị thu hồi đất và phục vụ triển khai các dự án trên địa bàn.

- Nghiên cứu, xem xét ban hành hoặc cho phép thí điểm cơ chế đặc thù trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng đối với các địa phương có nhiều dự án trọng điểm, quy mô thu hồi đất lớn. Theo đó, tăng cường phân cấp, phân quyền cho địa phương trong tổ chức thực hiện; rút gọn một số thủ tục về chuẩn bị, phê duyệt và điều chỉnh dự án tái định cư; đồng thời có cơ chế linh hoạt trong huy động, sử dụng nguồn lực, nhằm đẩy nhanh tiến độ GPMB, bảo đảm tiến độ triển khai các dự án trên địa bàn.

- Nghiên cứu, sắp xếp lại mô hình tổ chức thực hiện nhiệm vụ đăng ký đất đai, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo hướng hợp nhất, tinh gọn đầu mối các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

2.3. Đề nghị với HĐND tỉnh: Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành và giám sát việc thực hiện các cơ chế, chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng; kịp thời xem xét, sửa đổi, bổ sung các nghị quyết thuộc thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu thực tiễn, góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2.4. Đề nghị UBND tỉnh

2.4.1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa quyết định đối với việc thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp và thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, thực hiện nghiêm nguyên tắc "6 rõ" (rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ kết quả); kịp thời kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và xử lý nghiêm các trường hợp chậm trễ, thiếu trách nhiệm.

2.4.2. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thường xuyên kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm hoặc thiếu trách nhiệm, làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các dự án.

2.4.3. Chỉ đạo tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng bằng nhiều hình thức phù hợp với từng địa bàn, đối tượng; phát huy vai trò của hệ thống chính trị ở cơ sở trong vận động, thuyết phục người dân chấp hành chủ trương thu hồi đất, tạo sự đồng thuận xã hội ngay từ khâu chuẩn bị và triển khai dự án, góp phần hạn chế phát sinh khiếu nại, kiến nghị và bảo đảm tiến độ thực hiện các dự án khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2.4.4. Quan tâm, ưu tiên bố trí nguồn kinh phí cho công tác lập, điều chỉnh quy hoạch bảo đảm kịp thời, đồng bộ và phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; đặc biệt là các quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, quy hoạch đô thị và nông thôn làm cơ sở quan trọng để thu hút đầu tư, triển khai dự án và nâng cao hiệu quả sử dụng đất trên địa bàn.

2.4.5. Quan tâm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, quản lý đất đai và giải phóng mặt bằng; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đồng thời đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ hiệu quả công tác quản lý và tổ chức thực hiện.

2.4.6. Có giải pháp và phương án giải quyết những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc đã nêu. Trong đó, quan tâm thực hiện một số nội dung sau:

- Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chung đô thị và nông thôn, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung cấp xã, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 xong trước ngày 30/9/2026, làm cơ sở triển khai các dự án tái định cư, nhất là 13 dự án khu tái định cư đang gặp vướng mắc về quy hoạch.

- Chỉ đạo rà soát toàn bộ các dự án khu tái định cư đang triển khai; xác định rõ nguyên nhân chậm tiến độ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; xây dựng lộ trình cụ thể để hoàn thành các dự án đang chậm tiến độ. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án tái định cư theo văn bản giao nhiệm vụ của UBND tỉnh, trong đó có các dự án phục vụ tái định cư các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện đối với các dự án đã được phê duyệt dự án.

- Chỉ đạo tăng cường quản lý thu, khai thác hiệu quả các nguồn thu ngân sách, nhất là nguồn thu từ đất; chủ động cân đối và ưu tiên bố trí nguồn lực cho công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng và đầu tư xây dựng các khu tái định cư, tạo nền tảng thu hút đầu tư, mở rộng sản xuất công nghiệp, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số của tỉnh. Ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư đối với các khu tái định cư phục vụ các dự án trọng điểm, dự án khu công nghiệp, cụm công nghiệp và các dự án có số lượng lớn hộ dân phải di chuyển chỗ ở, đảm bảo đáp ứng nhu cầu bố trí tái định cư cho các hộ dân bị thu hồi đất, góp phần ổn định đời sống nhân dân và đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án trên địa bàn.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch giải quyết dứt điểm đối với 239 hộ dân đã đủ điều kiện nhưng chưa được bố trí tái định cư thực hiện các dự án khu công nghiệp, cụm công nghiệp xong trước ngày 30/9/2026; rà soát các trường hợp tồn đọng kéo dài để có phương án xử lý cụ thể, bảo đảm quyền lợi chính đáng của người dân và ổn định đời sống sau thu hồi đất.

- Chỉ đạo rà soát, xây dựng lộ trình tổng thể để tháo gỡ các vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, nhất là những dự án chậm triển khai do tồn tại

bất cập về hồ sơ pháp lý, quy hoạch, đất đai và nguồn lực. Đồng thời, yêu cầu các chủ đầu tư khẩn trương hoàn thiện đầy đủ hồ sơ, thủ tục theo quy định; tiến hành rà soát, đánh giá toàn diện năng lực thực hiện của chủ đầu tư, kiên quyết xử lý các trường hợp chậm tiến độ, không bảo đảm năng lực hoặc không thực hiện đúng cam kết đầu tư, nhằm nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư và đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án. Tăng cường chỉ đạo, cam kết tiến độ trong việc thực hiện các kết luận thanh tra liên quan đến khu công nghiệp, cụm công nghiệp; khẩn trương hoàn thiện hồ sơ pháp lý đối với việc thành lập các cụm công nghiệp, đặc biệt là các cụm chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu pháp lý.

- Kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện các thủ tục về đầu tư, đất đai, xây dựng đối với các dự án tái định cư, tạo điều kiện thuận lợi để địa phương triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định và tiến độ đề ra. Đồng thời, chỉ đạo rà soát, điều chỉnh các nội dung chưa phù hợp tại các văn bản hướng dẫn của tỉnh về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; cập nhật, bổ sung các vị trí đất chưa được quy định trong bảng giá đất hiện hành để kịp thời tham mưu trình HĐND tỉnh bổ sung Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 về bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc về ứng vốn, hoàn trả kinh phí và thanh quyết toán dự án trong chi trả bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với 03 dự án[1].

- Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công an về đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ theo đúng tiến độ đề ra xong trước 31/12/2026. Đồng thời, chỉ đạo rà soát, làm sạch, cập nhật, chuẩn hóa và đồng bộ dữ liệu đất đai theo nguyên tắc "đúng, đủ, sạch, sống", gắn với hoàn thiện hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai thống nhất trên địa bàn tỉnh, làm cơ sở nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai, rút ngắn thời gian xác định nguồn gốc đất, lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, góp phần đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Quan tâm bố trí đầy đủ nhân lực, vật lực để đẩy nhanh tiến độ chỉnh lý, phân loại và số hóa hồ sơ của cấp huyện (trước sắp xếp), bảo đảm việc bàn giao, lưu trữ được thực hiện kịp thời, đồng bộ, đúng quy định; hạn chế tối đa tình trạng thất lạc, phân tán hồ sơ, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, khai thác và sử dụng tài liệu lưu trữ.

---

[1] Dự án Khu tái định cư KCN Điềm Thụy 170ha (nay là Khu tái định cư Đầm Lở) kinh phí ứng trước để GPMB là 3.654.306.326 đồng; Dự án Nhà ở dành cho người có thu nhập thấp tại xã Điềm Thụy (nay là dự án Khu nhà ở xã hội Điềm Thụy), công ty cổ phần thương mại - xây dựng 379 ứng trước GPMB số tiền 10.669.264.819 đồng; dự án Khu dân cư xã Điềm Thuy, huyện Phú Bình (nay là dự án khu đô thị số 3 thuộc đô thị mới Điềm Thụy, huyện Phú Bình), công ty TNHH Tập đoàn Minh Phúc ứng trước kinh phí GPMB với số tiền 15.956.341.339 đồng.

- Nghiên cứu xây dựng Đề án phát triển quỹ đất tái định cư cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2035 theo hướng chủ động tạo lập quỹ đất trước, chuyển từ tư duy "có dự án mới đầu tư khu tái định cư" sang chủ động chuẩn bị sẵn quỹ đất tái định cư phục vụ các dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ phần chênh lệch giữa tiền bồi thường về đất ở và nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất tại khu tái định cư đối với các hộ dân là hộ nghèo, cận nghèo và gia đình chính sách phải di chuyển chỗ ở nhằm bảo đảm ổn định đời sống và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

2.4.7. Lãnh đạo, chỉ đạo UBND cấp xã

- Tiếp tục nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của chính quyền; tăng cường công tác quán triệt, tuyên truyền, công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; đẩy mạnh đối thoại với Nhân dân, làm rõ căn cứ pháp lý, phương pháp xác định giá đất, đơn giá bồi thường để tạo đồng thuận. Đồng thời, kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung chính sách phù hợp thực tiễn.

- Đẩy nhanh tiến độ lập, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung cấp xã, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết; lập, trình thẩm định, phê duyệt đô thị độc lập bảo đảm đồng bộ, thống nhất. Trong quá trình lập quy hoạch, cần rà soát, bố trí đầy đủ quỹ đất phục vụ xây dựng các khu tái định cư và quỹ đất nghĩa trang theo quy hoạch để thực hiện di dời mồ mả khi Nhà nước thu hồi đất, bảo đảm phù hợp với nhu cầu bố trí dân cư, phong tục, tập quán của từng địa phương và yêu cầu bảo vệ môi trường. Phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp trong quá trình lập, trình thẩm định và phê duyệt quy hoạch chung đô thị trung tâm tỉnh, đô thị trung tâm phía Bắc, đô thị trung tâm phía Nam và đô thị mới loại III.

- Đẩy nhanh tiến độ lập, hoàn thiện hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư đối với các dự án khu tái định cư để thực hiện các dự án khu công nghiệp, cụm công nghiệp; khẩn trương trình phê duyệt dự án và triển khai thực hiện, bảo đảm các khu tái định cư được đầu tư xây dựng đồng bộ, kịp thời đáp ứng nhu cầu bố trí tái định cư cho người dân, tạo quỹ đất phục vụ công tác thu hồi đất và bảo đảm tiến độ thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Chỉ đạo các địa phương chủ động rà soát, quy hoạch, tạo lập và chuẩn bị sẵn quỹ đất tái định cư trước khi thực hiện thu hồi đất đối với các dự án lớn, dự án trọng điểm, bảo đảm nguyên tắc có quỹ đất tái định cư trước hoặc đồng thời với thu hồi đất, hạn chế tình trạng thu hồi đất nhưng chưa bố trí được nơi ở cho người dân. Đồng thời, yêu cầu các xã, phường rà soát toàn bộ quỹ đất tái định cư hiện có, tăng cường phối hợp giữa các địa phương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét phương án điều hòa, sử dụng linh hoạt quỹ đất tái định cư giữa các địa bàn, kịp thời bố trí cho các hộ dân bị ảnh hưởng, bảo đảm tiến độ giải phóng mặt bằng và ổn định đời sống Nhân dân.

- Khẩn trương giải quyết dứt điểm việc bố trí tái định cư cho 239 hộ dân đã đủ điều kiện nhưng chưa được giao đất, hoàn thành trước ngày 30/9/2026, không để phát sinh trường hợp mới. Đồng thời tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; chú trọng tạo sinh kế, đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người dân bị thu hồi đất, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người dân.

- Chủ động rà soát các vị trí chưa được quy định trong bảng giá đất hiện hành để kịp thời báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất cho phù hợp với thực tiễn, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong công tác quản lý và làm cơ sở phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, góp phần đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án trên địa bàn.

- Giải quyết kịp thời, dứt điểm các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư ngay từ cơ sở, không để hình thành điểm nóng, vụ việc phức tạp kéo dài. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát công vụ; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân, nhất là trách nhiệm người đứng đầu; kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ, công chức thiếu trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy, gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực, tham nhũng, lợi ích nhóm trong công tác quản lý đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Tăng cường ứng dụng dữ liệu địa chính, hồ sơ quản lý đất đai trong quá trình thực hiện thủ tục về đất đai; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai theo hướng đồng bộ, đầy đủ, chính xác tạo nền tảng quan trọng cho chuyển đổi số trong lĩnh vực đất đai, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và thúc đẩy phát triển bền vững.

- Thực hiện rà soát, phân công lại nhiệm vụ theo hướng rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm; ưu tiên bố trí cán bộ có năng lực, kinh nghiệm tham gia công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Đồng thời, tăng cường tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức nhằm nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ.

3. Trách nhiệm thi hành

- UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung tại Thông báo kết luận; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện, bảo đảm các nội dung kết luận, kiến nghị được triển khai đầy đủ, hiệu quả.

- Đề nghị UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các nội dung kết luận, kiến nghị, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định; trong đó nêu rõ kết quả thực hiện, những tồn tại, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất, kiến nghị (nếu có).

- Giao các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Thông báo kết luận; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo Thường trực HĐND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Thông báo kết luận giám sát chuyên đề của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ngành: Tài chính; Nông nghiệp và Môi trường; Công thương; Ban Quản lý các KCN; Trung tâm Phát triển Quỹ đất;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Các phòng chuyên môn thuộc Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo và phát thanh truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Đỗ Đức Công